

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH TRỊ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-5-2022

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh Mai.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Quách Thị Hải Yến.

2. Bà Lâm Thị Loan Em.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Tuyết Kha, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Chúc L, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

**- Bị đơn:** Anh Du Văn N, sinh năm 1994 (vắng mặt – có đơn).

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 06-01-2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Chúc L trình bày như sau: Bà và ông Du Văn N tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 12/12/2018 tại UBND xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn, vợ chồng không có con chung. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn nên vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm. Bà yêu cầu ly hôn với ông N, tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn ông Du Văn N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, đề ngày 16-02-2022, nội dung văn bản có trình bày ý kiến: Ông thống nhất nội dung trình bày của bà L trong đơn khởi kiện về con chung, không tài sản chung và nợ chung. Ông đồng ý ly hôn với bà L, các vấn đề về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:

Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, riêng đương sự đã được tổng đạt hợp lệ và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đúng quy định. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà L được ly hôn với ông Du Văn N. Đối với con chung, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên đề nghị không đặt ra xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà L khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, tỉnh Sóc Trăng thụ lý và giải quyết là đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nhí đã được triệu tập hợp lệ và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Bà L và ông Du Văn N tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn ngày 12/12/2018 và đã được UBND xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn nên xác định hôn nhân của họ là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình quy định "*Vợ, chồng hoặc cả hai người có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn*", như vậy bà L có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, giữa vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và sống chung với nhau nhưng qua xác minh (bút lục 34) thì hôn nhân của hai người không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân với nhau thời gian dài. Ông N thống nhất về quan hệ hôn nhân và đồng ý ly hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà L được ly hôn với ông N.

[2.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng, nguyên đơn bà Trần Thị Chúc L phải chịu theo quy định.

[4] Qua phân tích như trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Trì là có cơ sở chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Trần Thị Chúc L được ly hôn với ông Du Văn N.
2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.
3. Về án phí: Nguyên đơn bà Trần Thị Chúc L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001238 ngày 21-01-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Trị;
- UBND xã M,  
huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thanh Mai**